

BẢN XÁC NHẬN

Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình của Công ty cổ phần Thủy điện Nước Lương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 942/TTr-STNMT ngày 11/11/2022.

XÁC NHẬN:

1. Công ty cổ phần Thủy điện Nước Lương (Mã số doanh nghiệp 4101520362, địa chỉ tại thôn 6, xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định) được khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích xây dựng Dự án Thủy điện Nước Lương tại xã Đăk Mang, huyện Hoài Ân (được Bộ Công Thương cấp giấy chứng nhận đầu tư số 2552/QĐ-BCT ngày 31/12/2007 và điều chỉnh tại Quyết định số 147/QĐ-BCT ngày 17/4/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1405424806 ngày 19/10/2020 và chứng nhận thay đổi lần thứ 1 vào ngày 13/5/2022).

2. Diện tích khai thác 8.729 m², bao gồm khu vực hầm dẫn và khu vực nhà máy được giới hạn bởi các điểm khếp góc có tọa độ nêu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo.

3. Khối lượng được phép khai thác: 40.000 m³ đá ở thể nguyên khai.

4. Công suất được phép khai thác: 15.000 m³/năm.

5. Mức sâu khai thác thấp nhất: đến cost +55,6m.

6. Kế hoạch khai thác

+ Khu vực nhà máy: Từ ngày xác nhận đăng ký đến ngày 25/3/2023;

+ Khu vực hầm dẫn: Từ ngày xác nhận đăng ký đến ngày 24/10/2025.

7. Thiết bị khai thác: máy khoan, máy đào, máy ủi, xe xúc lật, ô tô tải vận chuyển và vật liệu nổ công nghiệp.

8. Thời gian khai thác: từ ngày xác nhận đăng ký đến hết ngày 24/10/2025.

Công ty cổ phần Thủy điện Nước Lương có trách nhiệm

- Nộp tiền thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất và mục đích khai thác theo giấy xác nhận.

- Trong quá trình khai thác phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ và bảo vệ an toàn cho Dự án Thủy điện Nước Lương; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

- Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ; báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Hội đồng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, trình UBND tỉnh phê duyệt; theo dõi khối lượng khai thác thực tế để điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nếu khối lượng khai thác thực tế khác với khối lượng đã tạm tính.

- Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác

khoáng sản để Công ty cổ phần Thủy điện Nước Lương thực hiện việc nộp tiền; đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đôn đốc việc nộp tiền theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- Cục KS HĐKS Miền Trung;
- Sở: TN&MT, XD, CT, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Hoài Ân;
- UBND xã Đăk Mang;
- Công ty CP TĐ Nước Lương;
- Lưu: VT, K4, K10.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC 1

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC

(Kèm theo Giấy xác nhận số: /XN-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (KKT 108°15', múi chiếu 3°)	
	X(m)	Y(m)
1	1.588.438	565.019
2	1.588.433	565.031
3	1.588.407	565.019
4	1.588.412	565.007

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Giấy xác nhận số: /XN-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh)

